VIMCERTS 233

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VINH PHÁT
PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
Trụ sở chính: Thôn Mạch Tràng, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
Tel: 0898 930 888 Email: moitruongvinhphat.jsc@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 2022/VPH/0238-1

Tên khách hàng : Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam
Địa chỉ : KCN Khai Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
Địa điểm lấy mẫu : Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam
Loại mẫu/ký hiệu mẫu : 0238-1: NT: Tại cửa xả nước thải vào hệ thống thu gom xử lý nước thải KCN Khai Quang
Ngày lấy mẫu : 17-18/06/2022
Thời gian thử nghiệm : 18/06/2022 – 30/06/2022

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 40:2011/ BTNMT
				NT	Cột B
1	Lưu lượng	m^3/h	SOP/MTVP/HT02	2,5	-
2	Nhiệt độ	°C	SMEWW 2550B:2017	28,2	**40**
3	pH	-	TCVN 6492:2011	7,0	**5,5 - 9**
4	BOD_5 (20°C)	mg/l	TCVN 6001-1:2008	11	**50**
5	COD	mg/l	SMEWW 5220C:2017	21,7	**150**
6	TSS	mg/l	TCVN 6625:2000	18	**100**
7	As	mg/l	SMEWW 3113B:2017	0,043	**0,05**[(1)]
8	Hg	mg/l	TCVN 7877:2008	KPH (LOD=0,001)	**0,005**[(1)]
9	Pb	mg/l	SMEWW 3113B:2017	0,03	**0,1**[(1)]
10	Cd	mg/l	SMEWW 3113B:2017	0,013	**0,05**[(1)]
11	Cr VI	mg/l	SMEWW 3500 Cr-B:2017	KPH (LOD=0,003)	**0,05**[(1)]
12	Cr III*	mg/l	SMEWW 3113B:2017 + SMEWW 3500-Cr.B:2017	KPH (MDL=0,055)	**0,2**[(1)]
13	Zn	mg/l	SMEWW 3111B:2017	2,05	**3**[(1)]
14	Ni	mg/l	SMEWW 3113B:2017	0,172	**0,2**[(1)]
15	Fe	mg/l	TCVN 6177:1996	<0,09[(a)]	**1**[(1)]
16	CN^-	mg/l	TCVN 6181:1996	KPH (LOD=0,003)	**0,1**
17	Dầu, mỡ khoáng	mg/l	SMEWW 5520B&F:2017	<0,9[(a)]	**10**
18	Sunfua	mg/l	TCVN 6637:2000	0,19	**0,5**
19	Amoni (NH_4^+_N)	mg/l	TCVN 6179-1:1996	3,9	**10**
20	Clorua	mg/l	TCVN 6194:1996	84	**1.000**
21	Coliform	MPN/ 100ml	SMEWW 9221B:2017	1400	**5.000**

Ghi chú:
QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
[(1)]**Cột A:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. *- (-): Không có quy định..*
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng
- (#): Thông số không quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quan trắc môi trường, phân tích theo yêu cầu khách hàng.
- Phòng thí nghiệm lưu mẫu 7 ngày sau khi trả kết quả, quá thời gian trên phòng không chịu trách nhiệm giải quyết việc khiếu nại về kết quả phân tích.

- KPH: Không phát hiện, kết quả nhỏ hơn giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp thử.
- [(a)]Kết quả mẫu phân tích mẫu nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp thử.
- [(*)]Thông số được đo đạc bởi nhà thầu phụ Vimcerts 288.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2022

TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM	TỔNG GIÁM ĐỐC
Đặng Minh Dược	TỔNG GIÁM ĐỐC Ngô Thị Chang

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. *- (-): Không có quy định..*

- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng

- (#): Thông số không quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quan trắc môi trường, phân tích theo yêu cầu khách hàng.

- Phòng thí nghiệm lưu mẫu 7 ngày sau khi trả kết quả, quá thời gian trên phòng không chịu trách nhiệm giải quyết việc khiếu nại về kết quả phân tích.

VIMCERTS 288
VLAT – 1.0458
CV 22574/SYT-NVY

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐẠI NAM
Đ/c: Số 18, BT4-2, khu nhà ở Trung Văn, P. Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm,TP Hà Nội
Webite: https://daainamenm.com Email: mdainam@gmail.com
Hotline: 024.22800777

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 2575/2022/VP/KQPT-ĐN

Tên khách hàng	:	Công ty Cổ phần môi trường Vinh Phát	
Địa chỉ	:	Mạch Tràng, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội	
Địa điểm quan trắc	:	-	
Loại mẫu	:	Nước thải	Số mẫu: 1
Mã mẫu	:	220618.NT.032	
Ngày quan trắc/ nhận mẫu	:	18/06/2022	Thời gian phân tích: 18/06/2022 - 27/06/2022

TT	Tên thông số	Số hiệu phương pháp	Đơn vị	Kết quả
				0238-1
1	Crom III (Cr^{3+})	*SMEWW 3113B:2017 + SMEWW 3500-Cr.B:2017*	*mg/L*	KPH (MDL=0,055)

Ghi chú:
- KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện;
- Vị trí lấy mẫu:
+ **0238-1**: Tại cửa xả nước thải vào hệ thống thu gom xử lý nước thải KCN Khai Quang - Công ty TNHH Công nghệ HSIEH-YUAN Việt Nam.

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2022

TM. PHÒNG PHÂN TÍCH	P. GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Huấn	Nguyễn Việt Cường

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến hoặc PTN lấy về, PTN không chịu trách nhiệm việc lấy mẫu đối với các mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Quá thời gian lưu mẫu 07 ngày, phòng Phân tích không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại từ khách hàng.
3. (-) Quy chuẩn về môi trường không quy định

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VINH PHÁT
PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
Trụ sở chính: Thôn Mạch Tràng, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
Tel: 0898 930 888 Email: moitruongvinhphat.jsc@gmail.com
VIMCERTS 233

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 2022/VPH/0238-2÷5

Tên khách hàng : Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam
Địa chỉ : KCN Khai Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
Địa điểm lấy mẫu : Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam
Loại mẫu/ký hiệu mẫu : 0238-2: OK1: Ống khói mạ Crom
0238-3: OK2: Ống khói mạ Niken
0238-4: OK3: Ống khói mạ Kẽm Niken
0238-5: OK4: Ống khói mạ quay 1
Ngày lấy mẫu : 17-18/06/2022
Thời gian thử nghiệm : 18/06/2022 – 30/06/2022

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả				QCVN 19:2009/BTNMT
				OK1	OK2	OK3	OK4	Cột B
1	Lưu lượng	m^3/h	US EPA Method 2	8012	16425	7588	7980	-
2	Tổng bụi	mg/Nm^3	US EPA Method 5	57	39	67	40	**200**
3	CO	mg/Nm^3	SOP/MTVP/KT4	0	0	0	0	**1000**
4	SO_2	mg/Nm^3	SOP/MTVP/KT6	0	0	0	0	**500**
5	NO_x	mg/Nm^3	SOP/MTVP/KT5	0	0	0	0	**850**
6	Zn	mg/Nm^3	US EPA Method 29	<0,15[(a)]	<0,15[(a)]	<0,15[(a)]	<0,15[(a)]	**30**
7	H_2SO_4	mg/Nm^3	US EPA Method 8	<15[(a)]	<15[(a)]	<15[(a)]	<15[(a)]	**50**
8	HCl[*]	mg/Nm^3	US EPA Method 26	0,0288	0,019	KPH (MDL=0,01)	0,0153	**50**

Ghi chú:

QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;
- KPH: Không phát hiện, kết quả nhỏ hơn giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp thử.
- [(a)]Kết quả mẫu phân tích mẫu nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp thử.
- [(*)]Thông số được ban hành bởi nhà thầu phụ Vimcerts 288.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2022

TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM

Đặng Minh Dược

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VINH PHÁT

TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Thị Chang

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. *- (-): Không có quy định..*
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng
- (#): Thông số không quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quan trắc môi trường, phân tích theo yêu cầu khách hàng.
- Phòng thí nghiệm lưu mẫu 7 ngày sau khi trả kết quả, quá thời gian trên phòng không chịu trách nhiệm giải quyết việc khiếu nại về kết quả phân tích.

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VINH PHÁT
PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
Trụ sở chính: Thôn Mạch Tràng, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
Tel: 0898 930 888 Email: moitruongvinhphat.jsc@gmail.com

VIMCERTS 233

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 2022/VPH/0238-6÷9

Tên khách hàng : Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam
Địa chỉ : KCN Khai Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
Địa điểm lấy mẫu : Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam
Loại mẫu/ký hiệu mẫu : 0238-6: OK5: Ống khói mạ quay 2
0238-7: OK6: Ống khói mạ Crom cứng
0238-8: OK7: Ống khói mạ kẽm mới 1
0238-9: OK8: Ống khói mạ kẽm mới 2
Ngày lấy mẫu : 17-18/06/2022
Thời gian thử nghiệm : 18/06/2022 – 30/06/2022

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả				QCVN 19:2009/BTNMT
				OK5	OK6	OK7	OK8	Cột B
1	Lưu lượng	m^3/h	US EPA Method 2	10722	5453	5685	21235	-
2	Tổng bụi	mg/Nm^3	US EPA Method 5	33	46	40	59	**200**
3	CO	mg/Nm^3	SOP/MTVP/KT4	0	0	0	0	**1000**
4	SO_2	mg/Nm^3	SOP/MTVP/KT6	0	0	0	0	**500**
5	NO_x	mg/Nm^3	SOP/MTVP/KT5	0	0	0	0	**850**
6	Zn	mg/Nm^3	US EPA Method 29	0,15	<0,15[a]	<0,15[a]	<0,15[a]	**30**
7	H_2SO_4	mg/Nm^3	US EPA Method 8	<15[a]	<15[a]	<15[a]	<15[a]	**50**
8	HCl*	mg/Nm^3	US EPA Method 26	KPH (MDL=0,01)	KPH (MDL=0,01)	0,0158	KPH (MDL=0,01)	**50**

Ghi chú:

QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;
- KPH: Không phát hiện, kết quả nhỏ hơn giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp thử.
- [a]Kết quả mẫu phân tích mẫu nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp thử.
- [*]Thông số được ban hành bởi nhà thầu phụ Vimcerts 288.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2022

TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM

Đặng Minh Dược

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VINH PHÁT
M.S.D.N: 0108210722-C.T.C.P
H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Thị Chang

- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử.*
- *(-): Không có quy định..*
- *Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng*
- *(#): Thông số không quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quan trắc môi trường, phân tích theo yêu cầu khách hàng.*
- *Phòng thí nghiệm lưu mẫu 7 ngày sau khi trả kết quả, quá thời gian trên phòng không chịu trách nhiệm giải quyết việc khiếu nại về kết quả phân tích.*

VIMCERTS 288
VLAT – 1.0458
CV 22574/SYT-NVY

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐẠI NAM
Đ/c: Số 18, BT4-2, khu nhà ở Trung Văn, P. Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm,TP Hà Nội
Website: https://dainamenvi.com *Email: mtdainam@gmail.com*
Hotline: 0241.2800758

ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 2571./2022/VP/KQPT-ĐN

Tên khách hàng	:	Công ty Cổ phần môi trường Vinh Phát	
Địa chỉ	:	Mạch Tràng, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội	
Địa điểm quan trắc	:	-	
Loại mẫu	:	Khí thải	Số mẫu: 3
Mã mẫu	:	220618.KT.028_031	
Ngày quan trắc/ nhận mẫu	:	18/06/2022	Thời gian phân tích: 18/06/2022 - 27/06/2022

TT	Tên thông số	Số hiệu phương pháp	Đơn vị	Kết quả		
				0238-2:OK1	0238-4:OK3	0238-3:OK2
1	HCl	*US EPA Method 26*	*mg/Nm³*	0,0288	KPH (MDL=0,01)	0,019

Ghi chú:
- KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện;
- Vị trí lấy mẫu:
+ **0238-2:OK1**: Ống khói mạ Crom tại Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam.
+ **0238-4:OK3**: Ống khói mạ kẽm Niken tại Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam.
+ **0238-3:OK2**: Ống khói mạ Niken tại Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam.

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2022

TM. PHÒNG PHÂN TÍCH	P. GIÁM ĐỐC
DAI NAM ENVIRONMENT VIMCERTS 288 ANALYSIS DEPARTMENT	CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐẠI NAM
Phạm Văn Huấn	**Nguyễn Việt Cường**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến hoặc PTN lấy về, PTN không chịu trách nhiệm việc lấy mẫu đối với các mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Quá thời gian lưu mẫu 07 ngày, phòng Phân tích không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại từ khách hàng.
3. (-) Quy chuẩn về môi trường không quy định

VIMCERTS 288
VLAT – 1.0458
CV 22574/SYT-NVY

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐẠI NAM
Đ/c: Số 18, BT4-2, khu nhà ở Trung Văn, P.Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm,TP Hà Nội
Webite: https://dainamenm.com *Email: mdainam@gmail.com*
Hotline: 024.22800777

VLAT 1.0458
ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 2572/2022/VP/KQPT-ĐN

Tên khách hàng	:	Công ty Cổ phần môi trường Vinh Phát	
Địa chỉ	:	Mạch Tràng, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội	
Địa điểm quan trắc	:	-	
Loại mẫu	:	Khí thải	Số mẫu: 3
Mã mẫu	:	220618.KT.032_034	
Ngày quan trắc/ nhận mẫu	:	18/06/2022	Thời gian phân tích: 18/06/2022 - 27/06/2022

TT	Tên thông số	Số hiệu phương pháp	Đơn vị	Kết quả		
				0238-5:OK4	0238-6:OK5	0238-7:OK6
1	HCl	*US EPA Method 26*	*mg/Nm³*	0,0153	KPH (MDL=0,01)	KPH (MDL=0,01)

Ghi chú:
- KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện;
*- **Vị trí lấy mẫu:***
+ **0238-5:OK4**: Ống khói mạ quay 1 tại Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam.
+ **0238-6:OK5**: Ống khói mạ quay 2 tại Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam.
+ **0238-7:OK6**: Ống khói mạ Crom cứng tại Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam.

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2022

TM. PHÒNG PHÂN TÍCH	TM. GIÁM ĐỐC
DAI NAM ENVIRONMENT ANALYSIS DEPARTMENT VIMCERTS 288	CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐẠI NAM
Phạm Văn Huấn	**Nguyễn Việt Cường**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến hoặc PTN lấy về, PTN không chịu trách nhiệm việc lấy mẫu đối với các mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Quá thời gian lưu mẫu 07 ngày, phòng Phân tích không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại từ khách hàng.
3. (-) Quy chuẩn về môi trường không quy định

VIMCERTS 288
VLAT – 1.0458
CV 22574/SYT-NVY

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐẠI NAM
Đ/c: Số 18, BT4-2, khu nhà ở Trung Văn, P.Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm,TP Hà Nội
Webite: https://dainamenv.com *Email: mtdaiham@gmail.com*
Hotline: 024.22800777

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 2573/2022/VP/KQPT-ĐN

Tên khách hàng	:	Công ty Cổ phần môi trường Vinh Phát	
Địa chỉ	:	Mạch Tràng, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội	
Địa điểm quan trắc	:	-	
Loại mẫu	:	Khí thải	Số mẫu: 2
Mã mẫu	:	220618.KT.035_036	
Ngày quan trắc/ nhận mẫu	:	18/06/2022	Thời gian phân tích: 18/06/2022 - 27/06/2022

TT	Tên thông số	Số hiệu phương pháp	Đơn vị	Kết quả	
				0238-8:OK7	0238-9:OK8
1	HCl	*US EPA Method 26*	*mg/Nm³*	0,0158	KPH (MDL=0,01)

Ghi chú:
- KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện;
- Vị trí lấy mẫu:
+ **0238-8:OK7**: Ống khói mạ kẽm mới 1 tại Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam.
+ **0238-9:OK8**: Ống khói mạ kẽm mới 2 tại Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam.

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2022

TM. PHÒNG PHÂN TÍCH	P. GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Huấn	**Nguyễn Việt Cường**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến hoặc PTN lấy về, PTN không chịu trách nhiệm việc lấy mẫu đối với các mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Quá thời gian lưu mẫu 07 ngày, phòng Phân tích không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại từ khách hàng.
3. (-) Quy chuẩn về môi trường không quy định

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VINH PHÁT
PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
Trụ sở chính: Thôn Mạch Tràng, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
Tel: 0898 930 888 Email: moitruongvinhphat.jsc@gmail.com
VIMCERTS 233

PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Số: 2022/VPH/0238-10

Tên khách hàng : Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam
Địa chỉ : KCN Khai Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
Địa điểm lấy mẫu : Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam
Loại mẫu/ký hiệu mẫu : 0238-10: OK9: Ống khói thải từ công đoạn sơn
Ngày lấy mẫu : 17-18/06/2022
Thời gian thử nghiệm : 18/06/2022 – 30/06/2022

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 19:2009/BTNMT
				OK9	Cột B
1	Lưu lượng	m^3/h	US EPA Method 2	5966	-
2	Tổng bụi	mg/Nm^3	US EPA Method 5	51	**200**
3	CO	mg/Nm^3	SOP/MTVP/KT4	0	**1000**
4	SO_2	mg/Nm^3	SOP/MTVP/KT6	0	**500**
5	NO_x	mg/Nm^3	SOP/MTVP/KT5	0	**850**
6	Benzen	mg/Nm^3	PD CENT/TS 13649:2014	KPH (LOD = 1,0)	**5**[(1)]
7	Toluen	mg/Nm^3		KPH (LOD = 1,0)	**750**[(1)]
8	Xylen	mg/Nm^3		KPH (LOD = 1,0)	**870**[(1)]
9	Etylaxetat*	mg/Nm^3		KPH	**1400**[(1)]
10	n-Butanol*	mg/Nm^3		1,55	**360**[(1)]
11	n-Butyl axetat*	mg/Nm^3		KPH	**950**[(1)]
12	Methanol*	mg/Nm^3		7,44	**260**[(1)]
13	Cl_2*	mg/Nm^3	US EPA method 26A	KPH	**10**

Ghi chú:
QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;
[(1)]**QCVN 20:2009/BTNMT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ.
- KPH: Không phát hiện, kết quả nhỏ hơn giới hạn phát hiện (LOD) của phương pháp thử.
- [(a)]Kết quả mẫu phân tích mẫu nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp thử.
- [(*)]Thông số được ban hành bởi nhà thầu phụ Vimcerts 251.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2022

TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM

Đặng Minh Dược

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VINH PHÁT
TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Thị Chang

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. *- (-): Không có quy định..*
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng
- (#): Thông số không quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quan trắc môi trường, phân tích theo yêu cầu khách hàng.
- Phòng thí nghiệm lưu mẫu 7 ngày sau khi trả kết quả, quá thời gian trên phòng không chịu trách nhiệm giải quyết việc khiếu nại về kết quả phân tích.

NGUYEN GIA
VIMCERTS 251

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KỸ THUẬT, THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG NGUYỄN GIA

Địa chỉ: Ô 02, Lô D47, Khu D KĐT Lê Trọng Tấn, P.Dương Nội, Q.Hà Đông, TP.Hà Nội
Web: www.nguyengiaentech.com *Email: labnguyengia.vimcerts251@gmail.com*
Hotline: 0338572255 - 0338172255

KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM

Testing Results

Số/No.VP/20220630/TN11-7019

I. THÔNG TIN DO KHÁCH HÀNG CUNG CẤP – Information supplied by the client

Khách hàng - Client :	**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VINH PHÁT**
Địa chỉ - Address: :	Thôn Mạch Tràng, Xã Cổ Loa, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội
Địa điểm lấy mẫu- Sampling site:	Công ty TNHH Công nghệ HSIEH YUAN Việt Nam KCN Khai Quang, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
Loại mẫu/Kí hiệu mẫu: Type/Sign of Sample:	Khí thải: OK9: Ống khói thải từ công đoạn sơn
Ngày quan trắc - Monitoring date	23/06/2022
Ngày nhận mẫu - Sample receiving date:	23/06/2022

II. KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM - Testing results

Ngày thí nghiệm - Testing date: 23/06/2022
Ngày trả kết quả - Results date: 30/06/2022

TT No.	**Thông số** Parameters	**Phương pháp thử** Testing method	**Đơn vị** Unit	**Kết quả** Result **OK9**
1	Cl_2	US EPA Method 26A	mg/Nm^3	KPH
2	n-Butyl Axetat	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm^3	KPH
3	Etyl axetat	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm^3	KPH
4	n-Butanol	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm^3	1,55
5	Methanol	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm^3	7,44

Ghi chú – Remark:
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PQT &PTMT lấy về;
- Quá thời hạn lưu mẫu PQT&PTMT không giải quyết việc khiếu nại.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2022

Trưởng phòng thí nghiệm Supervised by	**Cán bộ chất lượng** QA/QC	**Giám đốc** Director
Vũ Thị Thanh Nga	Phạm Thị Vi	GIÁM ĐỐC Nguyễn Ngọc Hưng